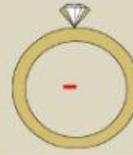




S+ Ved

He play**ed** football yesterday morning.



S+ didn't + V(o)

He didn't play football yesterday morning.



(Wh) did+ S+ V(o)..?

Did he play football yesterday morning?

## QUY TẮC THÊM "ED" VÀO SAU ĐỘNG TỪ.

Hầu hết cá động từ có quy tắc ta thêm **"ed"** vào sau động từ khi muốn chuyển sang dạng quá khứ

answer- answer**ed**

open- open**ed**

enjoy-enjoy**ed**

Nếu động từ kết thúc bằng "e" ta chỉ cần thêm "d" vào sau động từ đó.

arrive-arrive**d**

hope-hope**d**

invite-invite**d**

Nếu động từ 1 âm tiết có 1 nguyên âm kẹp giữa hai phụ âm thì gấp đôi phụ âm cuối.

stop- stop**ped**

plan-plan**ned**

mop-mop**ped**

Nếu động từ kết thúc bằng "y" và trước "y" là một phụ âm thì chuyển thành **"ied"**

cry-cry**ied**

fry-fry**ied**

study-study**ied**

**9****Write the past simple of the following verbs.**1. watch ...*watched*.....

2. clean .....

3. return.....

4. stop.....

5. stay.....

6. walk.....

7. shop.....

8. tidy.....

9. smile.....

10. look.....

11. cry.....

12. water .....

13. drop.....

14. call.....

15. stay.....

16. study.....

17. play.....

18. help.....

19. wash.....

20. climb.....

21. finish.....

22. close.....

23. dance.....

24. carry.....

25. decide.....

26. laugh.....

27. continue.....

28. explain.....

29. live.....

30. arrive.....

**10****Complete the sentences with the past simple form of the verbs**1. Jack and I ( play) *played* badminton yesterday.

2. My sister ( cook) \_\_\_\_\_ dinner last night.

3. Josie ( carry) \_\_\_\_\_ her mum's bag for her.

4. Jo and Sam( help) \_\_\_\_\_ the teacher yesterday afternoon.

5. We ( tidy) \_\_\_\_\_ our rooms yesterday.

6. I ( like) \_\_\_\_\_ the film last night.

7. My dad ( stop) \_\_\_\_\_ the car and ( look) \_\_\_\_\_ at the map.

8. We ( stay) \_\_\_\_\_ with our grandparents last week.

9. My parents ( enjoy) \_\_\_\_\_ the party last night.

10. It ( rain) \_\_\_\_\_ a lot last month.

### Last+ thời gian

**last night:** tối hôm trước

**last Sunday:** chủ nhật trước

**last week:** tuần trước

### Khoảng thời gian+ ago

**two hours ago:** hai giờ trước

**three month ago:** hai tháng trước

**two years ago:** Hai năm trước



11

Circle the correct words.

1. I talked to Jane an hour ago/last.
2. We played tennis **last**/ ago Sunday.
3. He phoned me two hours **last**/ago.
4. It rained **last**/yesterday.
5. they travelled by plane **last**/ago month.
6. I walked the dog three hours ago/**last**.
7. I listened to music **last**/ago night.
8. He worked in London **last**/ago year.
9. We played tennis **yesterday**/ago
10. Tim cooked breakfast **last**/ago Sunday.



12

Complete the text with the past simple.



Yesterday, my family and I visit *visited* my grandparents. My mum help \_\_\_\_\_ my grandma with the house work. My dad clean \_\_\_\_\_ the windows. My brother and I watch \_\_\_\_\_ cartoon on TV. Later, we play \_\_\_\_\_ outside in the garden. We climb \_\_\_\_\_ up the tree to get to the treehouse. We stay \_\_\_\_\_ there all afternoon. Then our mom call \_\_\_\_\_ us because it was time to go. Our grandparents kiss \_\_\_\_\_ us goodbye and we return \_\_\_\_\_ home.



13

Mum usually does the house work, but yesterday dad did the housework. Write the sentences.

usually

yesterday



1. clean /the house .....  
...My mum usually *cleans* the house.  
...Yesterday, dad *cleaned* the house....



2. wash /the dishes .....  
.....  
.....



3. cook /dinner .....  
.....  
.....



4. iron /the clothes .....  
.....  
.....



5. walk /the dog .....  
.....  
.....

